

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 300/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018 V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn 4, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Hà Văn H, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn L, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/10/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhân sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chi Trần Thị Th, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn 4, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Bi đơn: Anh Hà Văn H, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn L, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con:** Công nhận cháu Hà Anh Th, sinh ngày 30/6/2017 là con chung của chị Trần Thị Th và anh Hà Văn H.

Công nhận thoả thuận về việc nuôi con: Chị Trần Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hà Anh Th, anh Hà Văn H có quyền qua lại chăm sóc con chung không ai được cản trở nhưng anh H cũng không được lạm dụng quyền thăm con làm ảnh hưởng đến cuộc sống riêng của chị Th.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hà Văn H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2018 cho đến khi cháu Hà Anh Th đến tuổi thành niên.

- **Về tài sản:** Hai bên thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Trần Thị Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2017/0004417 ngày 26/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hoá. Chị Th còn được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Anh Hà Văn H phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền áp phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định (ngày 07/11/2018) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Hoằng Hoá;
- Chi cục THAHH;
- UBND xã
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lường Thị Hoa